DỰ KIẾN THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ TUYỂN SINH NĂM 2024 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ – KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

I. Thông tin chung

Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp là trường đại học công lập thuộc Bộ Công Thương với 2 cơ sở và 4 địa điểm đào tạo:

– Cơ sở Hà Nội:

+ Số 454 – 456 Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;

+ Số 218 Lĩnh Nam, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.

– Cơ sở Nam Định:

+ Số 353 Trần Hưng Đạo, Phường Bà Triệu, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định;

+ Khu xưởng thực hành, xã Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định.

– Website: http://www.uneti.edu.vn; http://www.tuyensinh.uneti.edu.vn;

– Email: tuyensinh@uneti.edu.vn

II. Dự thảo phương hướng tuyển sinh năm 2024: Nhà trường dự kiến duy trì chỉ tiêu và các phương thức tuyển sinh như năm 2023 trong đó:

2.1. Tuyển sinh thạc sĩ: *(dự kiến 120 chỉ tiêu)*

TT	Tên ngành	Phương thức	Thời gian dự kiến
1	Công nghệ thực phẩm	Thi tuyển, xét tuyển	Tháng 7/2024
2	Kỹ thuật Điện	Thi tuyển, xét tuyển	Tháng 7/2024
3	Kế toán	Thi tuyển, xét tuyển	Tháng 7/2024
4	Kỹ thuật Cơ khí	Thi tuyển, xét tuyển	Tháng 7/2024
5	Tài chính ngân hàng	Thi tuyển, xét tuyển	Sau khi hoàn thiện thủ tục mở ngành
6	Quản trị kinh doanh	Thi tuyển, xét tuyển	
7	Kinh doanh thương mại	Thi tuyển, xét tuyển	

2.2. Tuyển sinh đại học hệ chính quy:

2.2.1. Thông tin ngành và chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến:

TT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp xét tuyển
1	7220201	Ngành Ngôn ngữ Anh – *Chuyên ngành Biên phiên dịch* – *Chuyên ngành Phương pháp giảng dạy*	A01, D01, D09 và D14

2	7340101	Ngành Quản trị kinh doanh – *Chuyên ngành Quản trị kinh doanh tổng hợp* – *Chuyên ngành Quản trị nhân lực* – *Chuyên ngành Quản trị bán hàng*	A00; A01; C01 và D01
3	7340115	Ngành Marketing – *Chuyên ngành Quản trị Marketing* – *Chuyên ngành Truyền thông Marketing*	A00; A01; C01 và D01
4	7340121	Ngành Kinh doanh thương mại – *Chuyên ngành Luật thương mại* – *Chuyên ngành Kinh doanh thương mại* – *Chuyên ngành Thương mại điện tử* – *Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế*	A00; A01; C01 và D01
5	7340201	Ngành Tài chính – Ngân hàng – *Chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp* – *Chuyên ngành Ngân hàng* – *Chuyên ngành Công nghệ tài chính* – *Chuyên ngành Đầu tư tài chính*	A00; A01; C01 và D01
6	7340204	Ngành Bảo hiểm – *Chuyên ngành Định phí bảo hiểm* – *Chuyên ngành Kinh tế bảo hiểm* – *Chuyên ngành Bảo hiểm xã hội*	A00; A01; C01 và D01
7	7340301	Ngành Kế toán – *Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp* – *Chuyên ngành Kế toán nhà hàng khách sạn* – *Chuyên ngành Kế toán công*	A00; A01; C01 và D01
8	7340302	Ngành Kiểm toán	A00; A01; C01 và D01
9	7460108	Ngành Khoa học dữ liệu – *Khoa học dữ liệu* – *Phân tích dữ liệu*	A00; A01; C01 và D01
10	7480102	Ngành Mạng máy tính và TTDL – *Chuyên ngành Mạng máy tính & truyền thông dữ liệu* – *Chuyên ngành An toàn thông tin*	A00; A01; C01 và D01

11	7480108	Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính *– Chuyên ngành Công nghệ nhúng và lập trình di động* *– Chuyên ngành Trí tuệ nhân tạo và điều khiển thông minh*	A00; A01; C01 và D01
12	7480201	Ngành Công nghệ thông tin *– Chuyên ngành Công nghệ thông tin* *– Chuyên ngành Hệ thống thông tin* *– Chuyên ngành Trí tuệ nhân tạo và thị giác máy tính*	A00; A01; C01 và D01
13	7510605	Ngành Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng	A00; A01; C01 và D01
14	7510201	Ngành CNKT cơ khí *– Chuyên ngành Công nghệ chế tạo máy* *– Chuyên ngành Máy và cơ sở thiết kế máy* *– Chuyên ngành Kỹ thuật đo và gia công thông minh*	A00; A01; C01 và D01
15	7510203	Ngành CNKT cơ – điện tử *– Chuyên ngành Kỹ thuật Robot* *– Chuyên ngành Hệ thống Cơ điện tử* *– Chuyên ngành Hệ thống Cơ điện tử trên Ô tô*	A00; A01; C01 và D01
16	7510205	Ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô *– Chuyên ngành Kỹ thuật đăng kiểm xe cơ giới* *– Chuyên ngành Kỹ thuật ô tô điện* *– Chuyên ngành Điện – Cơ điện tử ô tô*	A00; A01; C01 và D01
17	7510301	Ngành CNKT điện, điện tử *– Chuyên ngành Điện dân dụng và công nghiệp* *– Chuyên ngành Hệ thống cung cấp điện và năng lượng mới* *– Chuyên ngành Thiết bị điện, điện tử thông minh*	A00; A01; C01 và D01
18	7510302	Ngành CNKT điện tử – viễn thông *– Kỹ thuật thiết kế và chế tạo vi mạch* *– Chuyên ngành Hệ thống nhúng và điện tử ứng dụng* *– Chuyên ngành Truyền thông số và IoT*	A00; A01; C01 và D01

19	7510303	Ngành CNKT điều khiển và tự động hoá *– Chuyên ngành Tự động hóa công nghiệp* *– Chuyên ngành Kỹ thuật điều khiển và hệ thống thông minh* *– Chuyên ngành Thiết bị đo thông minh* *– Kỹ thuật Robot và AI*	A00; A01; C01 và D01
20	7540202	Ngành Công nghệ sợi, dệt	A00; A01; C01 và D01
21	7540204	Ngành Công nghệ dệt, may *– Chuyên ngành Công nghệ may* *– Chuyên ngành Thiết kế Thời trang*	A00; A01; C01 và D01
22	7540101	Ngành Công nghệ thực phẩm *– Chuyên ngành Công nghệ lên men* *– Chuyên ngành Công nghệ bảo quản và chế biến thực phẩm* *– Chuyên ngành Quản lý chất lượng thực phẩm*	A00; A01; B00 và D07
23	7810103	Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	A00; A01; C00 và D01
24	7810201	Ngành Quản trị khách sạn	A00; A01; C00 và D01

Ghi chú:

– Tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm đại học 2024 dự kiến là: 5.600 chỉ tiêu;

– Dành tối đa 20% chỉ tiêu để xét tuyển tại cơ sở Nam Định;

– Nếu chỉ tiêu xét tuyển theo từng phương thức, từng cơ sở trước chưa đủ, số chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển theo các phương thức, cơ sở khác.

** Bảng mã các tổ hợp xét tuyển:*

Mã tổ hợp các môn xét tuyển kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập THPT			
A00	Toán – Vật lí – Hóa học	D01	Toán – Anh văn – Ngữ văn
A01	Toán – Vật lí – Anh văn	D07	Toán – Hóa – Anh văn
B00	Toán – Sinh học – Hóa học	D09	Toán – Lịch sử – Anh văn
C01	Toán – Vật lí – Ngữ văn	D10	Toán – Địa lý – Anh văn
C00	Ngữ văn – Lịch sử – Địa lý	D14	Ngữ văn – Lịch sử – Anh văn

** Quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp:* Các tổ hợp môn xét tuyển có giá trị ngang nhau trong cùng đợt xét tuyển.

2.2.2. Phương thức tuyển sinh:

Năm 2024, Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp tổ chức tuyển sinh đại học hệ chính quy theo các phương thức:

2.2.2.1. Phương thức 1: Xét tuyển theo kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy do Đại học Bách khoa Hà Nội chủ trì tổ chức

** Đối tượng và điều kiện xét tuyển:*

– Thí sinh tham dự thi kỳ thi đánh giá tư duy năm 2024 do Đại học Bách khoa Hà Nội chủ trì tổ chức;

– Đủ điều kiện tốt nghiệp THPT theo quy định;

** Chỉ tiêu tuyển sinh, ngành và tổ hợp môn xét tuyển:* Dành tối đa 5 % trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh được xác định để xét tuyển theo phương thức này.

** Xác định điểm xét tuyển:* Điểm xét từng ngành được xác định theo điểm tổng của bài thi đánh giá tư duy.

+ Lịch tuyển sinh và cách thức đăng ký dự tuyển: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2.2.2. Phương thức 2: Xét kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐH Quốc gia Hà Nội tổ chức

** Đối tượng và điều kiện xét tuyển:*

– Thí sinh tham dự thi kỳ thi đánh giá năng lực năm 2024 do Đại học Quốc gia Hà Nội chủ trì tổ chức;

– Đủ điều kiện tốt nghiệp THPT theo quy định;

** Chỉ tiêu tuyển sinh:* Dành tối đa 5% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh được xác định để xét tuyển theo phương thức này.

** Xác định điểm xét tuyển:* Điểm xét từng ngành được xác định theo điểm tổng của bài thi đánh giá năng lực.

** Lịch tuyển sinh và cách thức đăng ký dự tuyển:* Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2.2.3. Phương thức 3: Xét tuyển kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024

** Đối tượng và điều kiện xét tuyển:*

– Thí sinh tham dự thi kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 và có đăng ký sử dụng kết quả để xét tuyển đại học;

– Đủ điều kiện tốt nghiệp THPT theo quy định;

– Đạt ngưỡng điểm xét tuyển tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường quy định.

– Đối với ngành Ngôn ngữ anh, điểm môn Tiếng anh trong tổ hợp xét tuyển tối thiểu đạt từ 6,00 điểm trở lên.

** Chỉ tiêu tuyển sinh, ngành và tổ hợp môn xét tuyển:* Dành tối đa 70% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh được xác định để xét tuyển theo phương thức này.

** Xác định điểm trúng tuyển (ĐTT)*

– Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

– ĐTT = ĐXT + ĐUT, trong đó:

+ ĐTT: Điểm trúng tuyển;

+ ĐXT (đối với những ngành không có môn chính): Điểm xét tuyển được xác định bằng tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp môn đăng ký xét tuyển;

+ ĐXT (đối với Ngành ngôn ngữ anh): Điểm xét tuyển được xác định bằng (điểm môn 1 + điểm môn 2 + môn tiếng anh x 2) x 3/4 thuộc tổ hợp môn đăng ký xét tuyển;

+ ĐUT: Điểm ưu tiên theo quy định hiện hành trong Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy của Bộ GD&ĐT.

** Hồ sơ tuyển sinh:* Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Bộ GD&ĐT.

** Lịch tuyển sinh:* Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

** Cách thức đăng ký xét tuyển:* Theo quy định của Bộ GD&ĐT.

– Thí sinh có thể sử dụng Chứng chỉ tiếng anh Quốc tế để quy đổi điểm thay thế môn tiếng anh trong tổ hợp xét tuyển

– Thí sinh có nguyện vọng học tập tại cơ sở Hà Nội của Nhà trường ghi mã đăng ký xét tuyển DKK vào sau mã ngành chuẩn.

– Thí sinh có nguyện vọng học tập tại cơ sở Nam Định của Nhà trường ghi mã đăng ký xét tuyển DKD vào sau mã ngành chuẩn.

2.2.2.4. Phương thức 4: Xét tuyển kết quả học bạ THPT

** Đối tượng và điều kiện xét tuyển:*

– Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

– Điểm học tập (ĐXT) phải ≥ 20 điểm nếu đăng ký xét tuyển tại cơ sở Hà Nội với mã ngành DKK và ≥ 18 điểm nếu đăng ký xét tuyển tại cơ sở Nam Định với mã ngành DKD. Trong đó điểm học tập (ĐXT) được xác định như sau:

– Dựa vào kết quả học bạ THPT để xét tuyển, cụ thể: Điểm trung bình của học kỳ 1 lớp 11, học kỳ 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của từng môn trong tổ hợp xét tuyển theo công thức: ĐXT = M_1+ M_2 + M_3, trong đó:

+ ĐXT: Điểm xét tuyển.

+ M_1 là điểm trung bình học kỳ 1 lớp 11, học kỳ 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 môn của thứ nhất trong tổ hợp xét tuyển; M_2 là điểm trung bình học kỳ 1 lớp 11, học kỳ 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của môn thứ hai trong tổ hợp xét tuyển; M_3 là điểm trung bình học kỳ 1 lớp 11, học kỳ 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của môn thứ ba trong tổ hợp xét tuyển.

– Hạnh kiểm học kỳ 1 lớp 12 đạt loại Khá trở lên.

– Đối với ngành Ngôn ngữ anh điểm tổng kết môn Tiếng anh các học kỳ xét tuyển đạt 7.00 điểm trở lên.

** Chỉ tiêu tuyển sinh, ngành tuyển sinh và tổ hợp môn xét tuyển:* Dành tối thiểu 20% trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh được xác định để xét tuyển theo phương thức này.

** Xác định điểm trúng tuyển*

Điểm trúng tuyển được xác định: ĐTT = ĐXT + ĐUT, trong đó:

– ĐTT: Điểm trúng tuyển;

– ĐXT: Điểm xét tuyển;

– ĐUT: Điểm ưu tiên theo quy định hiện hành trong Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ ĐXT (đối với Ngành ngôn ngữ anh): Điểm xét tuyển được xác định bằng (điểm môn 1 + điểm môn 2 + môn tiếng anh x 2) x 3/4 thuộc tổ hợp môn đăng ký xét tuyển;

** Hồ sơ đăng ký xét tuyển*

– 01 Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Nhà trường (thí sinh lấy trên website: www.uneti.edu.vn khi Nhà trường triển khai thông báo thu hồ sơ xét tuyển);

– 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với học sinh tốt nghiệp năm 2024 *(có thể bổ sung sau)* ;

– 01 bản sao công chứng Học bạ THPT;

– 01 bản sao công chứng Chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân;

– Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).

** Thời gian và cách thức đăng ký xét tuyển:* Theo quy định của Bộ GD&ĐT và theo thông báo trong từng đợt xét tuyển được Nhà trường đăng tải trên trang thông tin điện tử theo địa chỉ www.uneti.edu.vn

– Thí sinh có thể sử dụng Chứng chỉ tiếng anh Quốc tế để quy đổi điểm thay thế môn tiếng anh trong tổ hợp xét tuyển

2.2.2.5. Phương thức khác:

– Xét tuyển thẳng đối với những thí sinh thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 2 điều 7 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành đào tạo giáo viên mầm non hiện hành.

– Tuyển thẳng theo đề án tuyển sinh riêng của Nhà trường : Tiêu chí xét tuyển thẳng áp dụng theo Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 và các năm trước. Chi tiết các tiêu chí trong thông báo tuyển sinh sẽ được đăng tải trên hệ thống website: www.tuyensinh.uneti.edu.vn

2.2.3. Tuyển sinh trình độ đại học đào tạo theo hình thức E-Learning (Đào tạo từ xa): Dự kiến 1.500 chỉ tiêu

2.2.3.1. Đối tượng, ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh:

*** Đối tượng:**

– Là công dân Việt Nam đã tốt nghiệp từ trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương trở lên (sau đây gọi chung là tốt nghiệp THPT), không giới hạn độ tuổi và có mong muốn được học tập.

– Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

*** Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh, tổ hợp xét tuyển:**

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	A01, D01, D09, D14 và C00
2	Kế toán	7340301	A00; A01; C01 và D01
3	Quản trị kinh doanh	7340101	A00; A01; C01 và D01
4	Kinh doanh thương mại	7340121	A00; A01; C01 và D01
5	Tài chính – Ngân hàng	7340201	A00; A01; C01 và D01
	Tổng		

Bảng mã tổ hợp các môn xét tuyển:

A00	Toán – Vật lí – Hóa học	D01	Toán – Anh văn – Ngữ văn
A01	Toán – Vật lí – Anh văn	D09	Toán – Lịch sử – Anh văn
C01	Toán – Vật lí – Ngữ văn	D10	Ngữ văn – Lịch sử – Anh văn
C00	Văn – Sử – Địa		

*** Thời gian đào tạo:**

– Bốn năm dành cho chương trình cử nhân và bốn năm rưỡi dành cho chương trình kỹ sư đối với người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương);

– Một năm rưỡi đến hai năm đối với người có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên cùng ngành đào tạo với chương trình cử nhân hoặc hai năm đến hai năm rưỡi với chương trình Kỹ sư;

– Hai năm rưỡi đến ba năm đối với người có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp cùng ngành đào tạo với chương trình cử nhân hoặc ba năm đến ba năm rưỡi với chương trình Kỹ sư.

2.2.3.2. Phương thức tuyển sinh:

*** Xét tuyển thẳng một trong hai đối tượng sau đây:**

a) Đối tượng được xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 2 điều 7 Quy chế tuyển sinh đại học chính quy hiện hành.

b) Đối tượng đã có bằng tốt nghiệp đại học.

*** Xét tuyển sử dụng kết quả học tập ở các bậc học trước:**

– Đối với đối tượng có bằng tốt nghiệp Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp:

Xét tuyển theo điểm trung bình chung toàn khóa học trên bảng điểm (theo thang điểm 10). Lấy điểm từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu.

– Đối với đối tượng có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương:

+ Dựa vào kết quả học tập trên học bạ THPT để xét tuyển:

+ Điểm học tập (ĐHT) phải ≥ 15 điểm. Trong đó điểm học tập (ĐHT) được xác định như sau: ĐHT = M_1+ M_2 + M_3, trong đó:

+ ĐHT: Điểm học tập.

+ M_1 là điểm trung bình cả năm lớp 12 môn thứ nhất trong tổ hợp xét tuyển;

+ M_2 là điểm trung bình cả năm lớp 12 môn thứ hai trong tổ hợp xét tuyển;

+ M_3 là điểm trung bình cả năm lớp 12 môn thứ ba trong tổ hợp xét tuyển.

+ Đối với ngành Ngôn ngữ anh điểm trung bình môn Anh văn trong các học kỳ xét tuyển đạt 5,00 điểm trở lên.

+ Đối với thí sinh xét tuyển ngành Ngôn ngữ anh theo tổ hợp C00 phải thực hiện việc đánh giá năng lực tiếng anh đầu vào do Nhà trường tổ chức.

*** Chính sách ưu đãi đối với thí sinh ĐKXT Đại học chính quy năm 2024:**

– Thí sinh trúng tuyển nhập học được hưởng học bổng khuyến khích học tập, chính sách ưu tiên, ưu đãi theo quy định hiện hành;

– Thí sinh được tùy ý lựa chọn địa điểm học tập Hà Nội hoặc Nam Định theo nhu cầu của cá nhân. Nhà trường ưu tiên điểm xét tuyển thấp hơn và miễn phí 500 chỗ ở KTX và giảm học phí những ngành đặc thù cho năm học 2024 – 2025 đối với thí sinh trúng tuyển và nhập học tại cơ sở Nam Định.

– "Học bổng khuyến khích tài năng" và "Học bổng hỗ trợ học tập":

Năm học 2024 – 2025 Nhà trường áp dụng chính sách cấp "*Học bổng khuyến khích tài năng*" và "*Học bổng hỗ trợ học tập*" cho thí sinh trúng tuyển và nhập học trong kỳ tuyển sinh năm 2024, nhằm khuyến khích những thí sinh có thành tích xuất sắc trong học tập, đồng thời tạo điều kiện cho thí sinh có thêm cơ hội và yên tâm học tập tại Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp:

2.3. Các mô hình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội dành cho sinh viên: Nhà trường tạo điều kiện cho các Sinh viên đăng ký các lớp theo nhu cầu cụ thể như sau:

2.3.1. Mô hình đào tạo song song hai chương trình: Nhà trường triển khai đào tạo song song hai chương trình, sinh viên có đủ điều kiện được tham gia học tập ngành đào tạo thứ hai để khi tốt nghiệp được cấp hai bằng đại học hệ chính quy.

2.3.2. Mô hình đào tạo theo chuyên ngành: Sinh viên được đăng ký học các chuyên ngành nếu đủ số lượng để mở lớp.

2.3.3. Mô hình đào tạo, tổ chức lớp chất lượng:

Sinh viên các lớp CHẤT LƯỢNG được Nhà trường cam kết các nội dung sau đây:

Năng lực ngoại ngữ:

– Chuẩn đầu ra tiếng Anh đạt trình độ IELTS 5.0, B1+, 450 TOEIC hoặc chứng chỉ quốc tế tương đương;

– Được học một số học phần trong chương trình đào tạo bằng tiếng Anh.

Kỹ năng mềm được đào tạo bao gồm:

– Kỹ năng lắng nghe;

– Kỹ năng giao tiếp;

– Kỹ năng quản lý thời gian;

– Kỹ năng giải quyết vấn đề;

– Kỹ năng làm việc theo nhóm;

– Khả năng linh hoạt, thích nghi nhanh với sự thay đổi;

– Kỹ năng làm việc áp lực cao.

Đào tạo thực tế tại doanh nghiệp hợp tác với Nhà trường: Được Nhà trường giới thiệu đào tạo tại các doanh nghiệp lớn, uy tín.

Điều kiện cơ sở vật chất và dịch vụ:

– Được sử dụng các phòng học riêng;

– Số sinh viên mỗi lớp < 30;

– Được tạo điều kiện hỗ trợ giải quyết các thủ tục hành chính sinh viên;

– Được giảng dạy bởi giảng viên có uy tín.

Quyền lợi của người học:

– Ưu tiên tham gia các chương trình hợp tác đào tạo quốc tế của Nhà trường như chương trình trao đổi sinh viên, chương trình thực tập sinh quốc tế;

– Được cấp các chứng nhận kỹ năng nghề nghiệp đối với các học phần đào tạo nâng cao;

– Được ưu tiên giới thiệu làm việc tại những doanh nghiệp có hợp tác đào tạo với Nhà trường.

2.3.4. Mô hình đào tạo hợp tác doanh nghiệp: Sinh viên có cơ hội được doanh nghiệp tuyển dụng, hỗ trợ học phí và học tập tại doanh nghiệp ngay từ năm thứ 3 theo chương trình hợp tác giữa Nhà trường và doanh nghiệp;

2.4. Mô hình đào tạo hợp tác Quốc tế: Sinh viên có cơ hội tham gia các chương trình trao đổi sinh viên, du học, thực tập sinh… tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan cụ thể như sau

2.4.1. Chương trình đào tạo chuyển tiếp 2+2 với Trường Đại học Bách Khoa, Hàn Quốc:

*** Hình thức tuyển sinh:**

– Xét tuyển học bạ THPT của học sinh;

– Xét tuyển học sinh có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

*** Các ngành đào tạo:** Quản trị kinh doanh, Cơ khí, Cơ Điện tử, Công nghệ thông tin, Điện, Tự động hóa, Điện tử

*** Hình thức đào tạo:**

– Sinh viên sẽ học 02 năm tại Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp, sau đó chuyển tiếp học 02 năm cuối tại Trường Đại học Bách khoa Hàn Quốc.

– Sau khi hoàn thành chương trình học, sinh viên sẽ được cấp bằng của Trường Đại học Bách khoa Hàn Quốc.

2.4.2. Chương trình đào tạo 0 + 4 với Trường Đại học Bách Khoa, Hàn Quốc:

*** Hình thức tuyển sinh:**

– Xét tuyển học bạ THPT của học sinh;

– Xét tuyển học sinh có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

*** Các ngành đào tạo:** Quản trị kinh doanh, Cơ khí, Cơ Điện tử, Công nghệ thông tin, Điện, Tự động hóa, Điện tử

*** Hình thức đào tạo:**

– Sinh viên sẽ học 06 tháng tiếng Hàn tại Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp, sau đó chuyển tiếp học 04 năm chuyên ngành tại Trường Đại học Bách khoa Hàn Quốc.

– Sau khi hoàn thành chương trình học, sinh viên sẽ được cấp bằng của Trường Đại học Bách khoa Hàn Quốc.

2.4.3. Chương trình liên kết đào tạo 2+2 với Trường Đại học Minh Truyền, Đài Loan:

*** Hình thức tuyển sinh:**

– Xét tuyển học bạ THPT của học sinh;

– Xét tuyển học sinh có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

*** Các ngành đào tạo:** Quản trị kinh doanh

*** Hình thức đào tạo:**

– Sinh viên sẽ học 02 năm tại Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp, sau đó chuyển tiếp học 02 năm cuối tại Trường Đại học Minh Truyền, Đài Loan.

– Sau khi hoàn thành chương trình học, sinh viên sẽ được cấp bằng của Trường Đại học Minh Truyền, Đài Loan.

2.4.4. Chương trình đào tạo chuyên ban vừa học vừa làm tại các trường Đại học Đài Loan (Trường Đại học Vạn Năng, Trường Đại học Minh Tân …..)

*** Hình thức tuyển sinh:**

– Xét tuyển học bạ THPT của học sinh;

– Xét tuyển học sinh có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2024;

*** Các ngành đào tạo:** Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Kinh doanh quốc tế, Marketing, Du lịch, lữ hành, Cơ khí, Cơ Điện tử, Công nghệ thông tin, Điện, Tự động hóa, Điện tử.

*** Hình thức đào tạo:**

– Sinh viên sẽ học 06 tháng tiếng Trung tại Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Công nghiệp, sau đó chuyển tiếp học 04 năm chuyên ban vừa học vừa làm tại Trường Đại học hàng đầu của Đài Loan.

– Sau khi hoàn thành chương trình học, sinh viên sẽ được cấp bằng của các Trường Đại học hàng đầu Đài Loan.